



Nhận định thị trường và chiến lược

“Nhịp rung lắc xuất hiện tại vùng đỉnh cũ”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/12, VN-Index tăng +15.39 điểm (+0.90%) lên mức 1717.06 điểm với 144 mã tăng, 149 mã giảm và 66 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22,394 tỷ đồng, tương ứng tăng +6.43% so với phiên trước.

Thị trường ghi nhận phiên giao dịch tích cực với sắc xanh trải dài trên nhiều nhóm ngành. Ở nhóm ngành vốn hóa lớn, Ngân hàng (+0.49%), Dịch vụ tài chính (+1.10%) và Bất động sản (+1.09%) có mức tăng tốt. Phe mua cũng tập trung ở nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ với Du lịch (+3.08%), Hóa chất (+2.14%), Hàng công nghiệp (+1.58%), ngược lại nhóm giảm điểm chiếm phần ít gồm Tài nguyên cơ bản (-0.68%), CNTT (-0.1%). Các cổ phiếu đáng chú ý: TCB (+3.01%), VJC (+6.87%), GEE (+5.84%) và SAB (+6.94%). Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.90%), HNX-Index (+0.37%), UPCOM-Index (+0.47%), VN30 (+0.86%), VNMIID (+0.15%), VNSML (+0.13%), VNDIAMOND (+0.01%), VNFINLEAD (+0.71%), VNCOND (-0.02%), VNCONS (+0.17%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+4.41 điểm), VJC (+1.86 điểm), TCB (+1.59 điểm). Ngược lại, VPB (-0.71 điểm), LPB (-0.27 điểm), REE (-0.18 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại mua ròng +637.07 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: ACB (-74.76 tỷ), VIX (-57.14 tỷ), VPI (-50.02 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VJC (+223.84 tỷ), VIC (+148.80 tỷ), TCB (+130.98 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Nhịp hồi phục diễn ra tiếp diễn trên biểu đồ ngày với giá và khối lượng đồng thuận, đường giả lần lượt vượt qua Fibo 50% và 61.8% và tiến đến kháng cự đầu tiên quanh mốc 1709 – 1730 điểm. Cả 2 chỉ số VN-Index và VN30 đều có diễn biến cùng pha tăng với biên độ giá khoảng 25 – 30 điểm trong phiên. Các nhóm cổ phiếu như VIC, VJC, VHM là yếu tố điều tiết điểm số trong khi đó các cổ phiếu thuộc nhóm Midcap và Smallcap lại chưa nhận được sự kỳ vọng của dòng tiền trong quá trình hồi phục vừa qua.

Nhà đầu tư nên kỳ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản nếu chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giá của nhịp hồi phục.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index đang vận động cấu trúc đi ngang và đã vượt qua vùng kháng cự ngắn hạn tại 1709 điểm, hướng đến kháng cự tiếp theo quanh mốc 1709 – 1730 điểm – vùng có khối lượng bán lớn. Xu hướng hồi phục vẫn sẽ tiếp diễn ở phiên tới tuy nhiên dòng tiền chưa có tính lan tỏa do chỉ tập trung ở một số ít cổ phiếu nhất định. Yếu tố rủi ro đáng lưu ý khi thị trường dần tiến đến vùng đỉnh (xuất hiện khối lượng bán mạnh) khiến chỉ số rung lắc. Nhà đầu tư lướt sóng quản trị vị thế ngắn hạn của mình.

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn trong xu hướng hồi phục, dòng tiền có xu hướng quay trở lại thị trường tuy nhiên vẫn ở trong mức thấp (quanh 22 nghìn tỷ/phiên). Xu hướng đi ngang kết thúc nếu cây nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1598 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, VN-Index đã hồi phục gần 140 điểm tính từ vùng 1580 điểm, các tín hiệu đảo chiều chưa xuất hiện trên biểu đồ nhỏ tuy nhiên xét về xu hướng chung, thị trường vẫn đang trong nhịp điều chỉnh trung hạn, nhịp hồi phục ở các biểu đồ nhỏ kéo điểm số VN-Index tăng nhưng không bền vững do khối lượng giao dịch trên khung tuần khá thấp. Thị trường chinh phục Fibo 61.8% tương đương vùng 1709 điểm sẽ tiến đến kháng cự 1717 – 1730 điểm.

Các phiên hồi phục và giảm điểm sẽ diễn ra xen kẽ trong giai đoạn này. Do đó các vị thế lướt sóng nên theo dõi hành động giá trên các biểu đồ nhỏ. Dòng tiền thông minh tham gia có chọn lọc, chỉ có một số ít các cổ phiếu tiêu biểu có diễn biến tích cực.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1598 điểm.

Kết luận: Xu hướng hồi phục kỹ thuật vẫn được duy trì trên biểu đồ ngày của VN-Index, tuy nhiên nhà đầu tư chú ý khối lượng bán khi chỉ số ngày càng tiến đến vùng đỉnh cũ. Nhà đầu tư lướt sóng quan sát hành động giá tại các khung biểu đồ nhỏ khi lực bán đã có cường độ hành vi ở phiên giao dịch 1/12.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ – kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 – 2084

Kháng cự 1: 1740 – 1780

Hỗ trợ 1: 1586 – 1606

Hỗ trợ 2: 1486 – 1530

Hỗ trợ 3: 1300 – 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index đóng cửa nền tuần và tháng khá tích cực tuy nhiên khối lượng giao dịch thấp, cho tín hiệu thận trọng của nhà đầu tư về nhịp hồi phục này. Hiện tại, nhịp hồi phục chưa có dấu hiệu đảo chiều tuy nhiên nhà đầu tư lướt sóng vẫn nên cẩn trọng khi thị trường bước vào vùng có khối lượng bán lớn. Các cổ phiếu phân hóa và chỉ tập trung ở một vài nhóm tiêu biểu như Bất động sản, Bán lẻ, Xây dựng,... Nhà đầu tư lướt sóng lựa chọn khung giao dịch nhỏ để có hành động chính xác hơn.

Nhà đầu tư có thể lựa chọn giao dịch ngắn hạn với tiêu chí quản trị tài khoản và hạ khung giao dịch 1 - 2 cấp độ, cho giao dịch nghịch xu hướng.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (21/11/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Bộ Chính trị: Đến 2030 có doanh nghiệp nông nghiệp dẫn đầu khu vực, thế giới
- Bộ Công Thương hai nước Việt Nam, Lào trao biên bản ghi nhớ phát triển chuỗi liên kết công nghiệp
- Đã có lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải mới cho xe ô tô

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Trái phiếu toàn cầu bị bán tháo sau khi Nhật Bản báo hiệu nâng lãi suất
- Mỹ giảm thuế quan với Hàn Quốc xuống 15%
- Fed nguy cơ rạn nứt, lo ngại ‘ác mộng’ cho thị trường lãi suất

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

05/12/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

FTSE công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	02/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
▲VNINDEX	1,717.06	0.90%	2.94%	2.30%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,409.66	6.26%	28.88%	-30.41%
HNX	258.87	0.37%	-0.90%	-3.65%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,459.13	36.53%	61.09%	-49.13%
Upcom	119.70	0.47%	0.65%	9.00%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	610.49	27.97%	19.84%	3.32%
P/E VNIndex (x)	15.06	0.94%	4.37%	1.35%
P/B VNIndex (x)	2.07	0.98%	4.02%	0.49%

P/E VNIndex (x)

15.06

0.94%

4.37%

1.35%

P/B VNIndex (x)

2.07

0.98%

4.02%

0.49%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30

Top 5 mã tăng giá 1 phiên

Top 5 mã giảm giá 1 phiên

Top 5 mã tăng giá 7 phiên

Top 5 mã giảm giá 7 phiên

Top 5 mã tăng giá 30 phiên

Top 5 mã giảm giá 30 phiên

1

SAB

6.94%

VPB

-1.37%

VIC

14.82%

SSI

-6.10%

VIC

35.47%

SSI

-15.99%

2

VJC

6.87%

LPB

-0.84%

SAB

13.54%

BVH

-2.82%

VJC

20.92%

STB

-10.83%

3

GVR

3.93%

BID

-0.27%

GAS

8.36%

ACB

-2.64%

SAB

16.96%

VRE

-10.51%

4

TCB

3.01%

MSN

-0.25%

VJC

6.40%

FPT

-2.59%

VNM

15.45%

TCB

-10.00%

5

VIC

1.89%

ACB

-0.21%

VHM

3.99%

HPG

-2.21%

GAS

12.03%

MBB

-7.47%

Top cổ phiếu Mid cap

Top 5 mã tăng giá 1 phiên

Top 5 mã giảm giá 1 phiên

Top 5 mã tăng giá 7 phiên

Top 5 mã giảm giá 7 phiên

Top 5 mã tăng giá 30 phiên

Top 5 mã giảm giá 30 phiên

1

TLG

6.91%

MSH

-3.84%

TLG

21.22%

MSH

-6.83%

PVD

33.33%

HTI

-21.64%

2

PC1

6.91%

HNA

-3.80%

FIT

10.45%

NVL

-6.01%

TLG

20.76%

HVN

-18.29%

3

PHR

3.26%

ANV

-2.37%

PVT

7.56%

HVN

-5.22%

PC1

19.37%

SVC

-18.28%

4

VND

2.75%

REE

-2.32%

STG

6.40%

REE

-4.83%

LGC

16.36%

GEX

-17.12%

5

PVT

2.40%

KDC

-2.10%

PC1

6.18%

SCR

-4.25%

FIT

15.11%

CTS

-16.14%

Top cổ phiếu Small cap

Top 5 mã tăng giá 1 phiên

Top 5 mã giảm giá 1 phiên

Top 5 mã tăng giá 7 phiên

Top 5 mã giảm giá 7 phiên

Top 5 mã tăng giá 30 phiên

Top 5 mã giảm giá 30 phiên

1

VPS

6.95%

SVI

-6.93%

TDP

15.21%

SVI

-23.50%

HII

54.49%

VIX

-29.74%

2

PET

6.83%

TNC

-6.81%

TTF

14.29%

HRC

-9.24%

TMT

49.84%

SVI

-23.96%

3

TDP

5.40%

CCI

-6.59%

DCL

14.08%

HVX

-7.02%

C32

32.99%

JVC

-20.00%

4

HAP

5.39%

TNT

-5.66%

TMT

13.71%

FDC

-6.83%

DCL

25.48%

HDC

-19.10%

5

VAF

3.56%

CDC

-4.14%

PET

11.51%

TCR

-6.04%

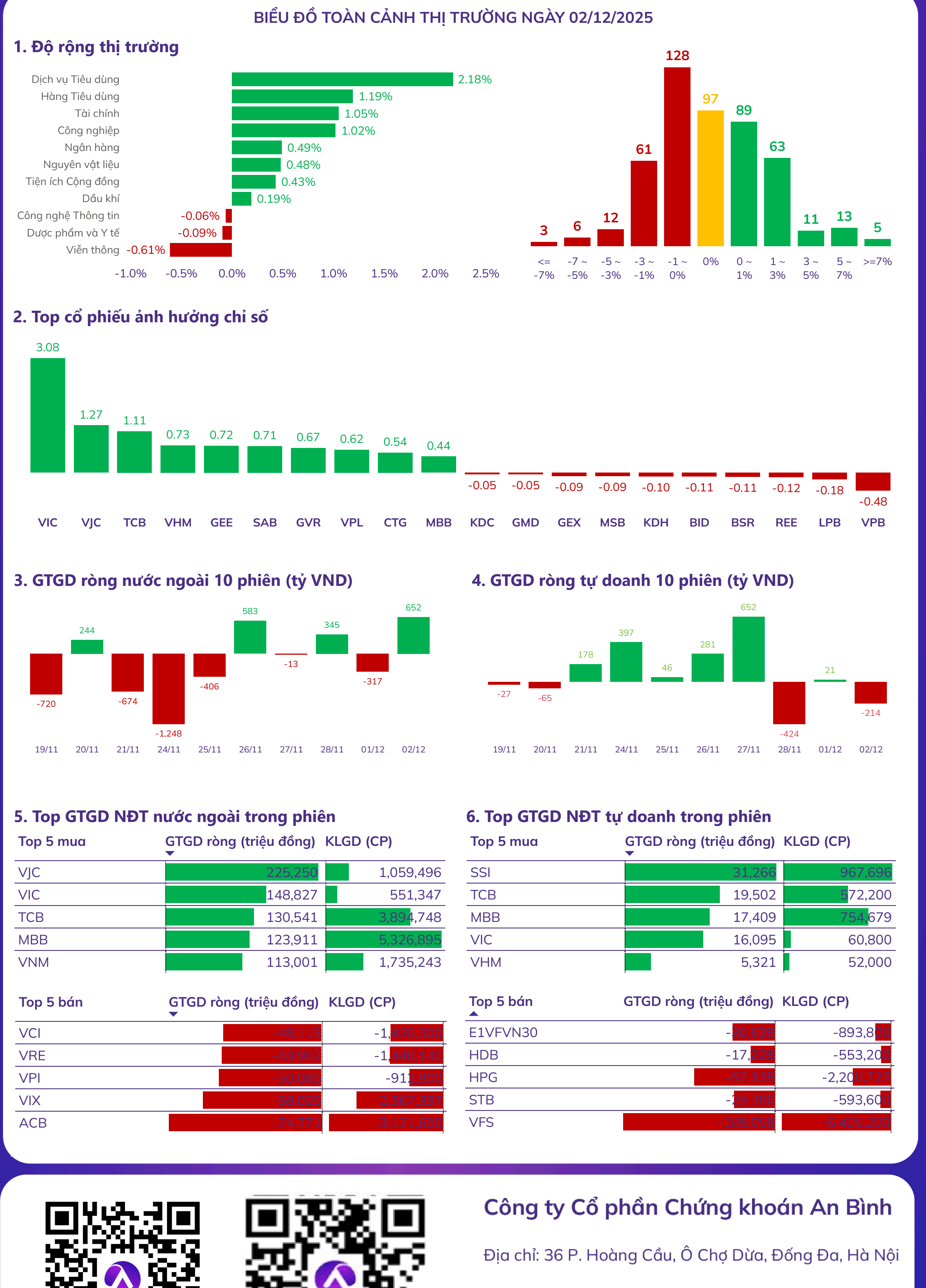
HAP

24.38%

VPG

-16.94%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		02/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		23,710.86	0.51%	2.03%	-1.82%
Dow Jones		47,474.46	0.39%	2.66%	1.17%
FTSE 100		9,701.80	-0.01%	1.75%	1.96%
Nikkei 225		49,303.45	0.00%	1.39%	0.24%
S&P 500		6,829.37	0.25%	3.43%	1.40%
Tỷ giá					
USD/VND		26,370.00	0.02%	-0.02%	0.16%
USD/JPY		155.47	-0.45%	-0.59%	2.33%
GBP/USD		1.32	0.00%	0.76%	-1.49%
EUR/USD		1.16	0.00%	0.87%	0.00%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	62.40	-1.22%	-0.51%	-0.30%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.84	-1.63%	3.64%	40.29%
Than	USD/T	108.80	0.42%	-2.11%	4.92%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	58.48	0.84%	13.82%	20.60%
Quặng sắt	USD/T	107.35	0.38%	2.96%	1.72%
Đồng	Usd/Lbs	5.17	0.00%	3.61%	4.23%
Thép	CNY/T	3,110.00	0.00%	0.61%	1.93%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	901.00	-0.22%	-1.21%	10.82%
Gỗ	USD/1000 board feet	535.00	-0.37%	-0.65%	-12.72%
Vàng	USD/t.oz	4,206.14	-0.60%	1.70%	2.58%
Nông nghiệp					
Đường	Usd/Lbs	14.98	1.63%	1.35%	-1.71%
Lúa mì	Usd/Bu	537.75	1.41%	2.97%	6.75%
Lợn hơi	Usd/Lbs	80.50	0.34%	3.47%	-3.34%
Cà phê	Usd/Lbs	404.09	-2.06%	1.02%	-2.29%
Cao su	USD Cents / Kg	171.90	-4.50%	0.35%	-0.23%



Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024